

Số: 32 /KH-UBND

Na Khê, ngày 06 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin
trên địa bàn xã Na Khê năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 301/KH-UBND, ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Hà Giang về thực hiện chuyển đổi tỉnh Hà Giang năm 2023;

Thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 06/3/2023 của UBND huyện về thực hiện Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn huyện Yên Minh năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 66-QĐ/ĐU ngày 15/7/2022 của Đảng ủy xã về việc thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số xã Na Khê.

Căn cứ vào Quyết định của Đảng ủy xã, Kế hoạch năm 2023 của UBND huyện Yên Minh về công tác chuyển đổi số đối với xã Na Khê. UBND xã xây dựng kế hoạch, mục tiêu năm 2023 như sau:

I. Công tác chuyển đổi số

1. Về chính quyền số

- 80% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu của huyện, của tỉnh và cơ sở dữ liệu Quốc gia.

- 80% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện giải quyết trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và trên các phương tiện truy cập (bao gồm cả thiết bị di động).

- Hệ thống đài truyền thanh xã lắp đặt và sử dụng hệ thống đài truyền thanh thông minh.

2. Về kinh tế số

- Phân đầu kinh tế số chiếm trên 20% giá trị sản xuất trên địa bàn xã.

- Đăng ký tối thiểu một sản phẩm nông sản hoặc các mặt hàng tiểu thủ công nghiệp đặc thù của địa phương để xây dựng thương hiệu và đưa lên sàn thương mại điện tử.

3. Về xã hội số

- Phổ cập dịch vụ Internet có cột phủ sóng; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt 50% trở lên.

- Chuyển đổi số trong các lĩnh vực ưu tiên:

+ Lĩnh vực Y tế: Triển khai nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa; sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử. Phát triển các ứng dụng cung cấp kiến thức phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe để người dân tra cứu thông tin và thực hiện.

+ Lĩnh vực giáo dục - đào tạo: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học; Ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; xây dựng cơ sở dữ liệu tài liệu, giáo trình điện tử và chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập; xây dựng cổng thư viện số (giáo trình, bài giảng, học liệu số) và hệ thống học trực tuyến tại các trường học.

+ Lĩnh vực nông nghiệp: Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất; quản lý, giám sát truy xuất nguồn gốc, xuất xứ, chỉ dẫn địa lý, kịp thời dự báo, cảnh báo thị trường; xây dựng hệ sinh thái nông nghiệp số; đưa các sản phẩm nông nghiệp của xã lên các trang thương mại điện tử; Thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai để người dân nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng.

+ Lĩnh vực văn hoá, thông tin và truyền thông: Xây dựng hệ thống truyền thanh thông minh. Số hóa quy trình sản xuất chương trình phát thanh.

+ Lĩnh vực an ninh, trật tự: Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số về an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Chỉ tiêu tổng quát

- Xây dựng hạ tầng thông tin hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ nhằm kết nối các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, tạo nền tảng phát triển chính quyền số; thực hiện chuyển đổi số trên cả ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; kết nối, chia sẻ, phân tích, cung cấp các dịch vụ công phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội;

- Tập trung nguồn lực phát triển chính quyền số, trọng tâm là phát triển và quản lý dữ liệu số.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- 100% văn bản phát hành đi được sử dụng ký số trên phần mềm Vnptioffice (trừ các văn bản mật).

- 100% chuyển các văn bản trên hệ thống Vnpt Ioffice, mail Công vụ (trừ các văn bản mật).

- 50% hồ sơ dịch vụ tiếp nhận, xử lý và trả trực tuyến.

- 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý và ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước).

- 65% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của huyện; được tích hợp kết nối chia sẻ dữ liệu với hệ thống dùng chung của tỉnh, liên thông với hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

- 95% người dân đủ tuổi được cấp thẻ căn cước công dân và thực hiện quản lý dữ liệu về dân cư trên hệ thống dân cư Quốc gia.

- Trên 40% hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận nhãn hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử như: chè, gạo, chuối, hồng không hạt...

- 50% máy tính cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện được cài phần mềm phòng chống mã độc.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số về chuyển đổi số

a). Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành. Từ đó tạo sự đồng thuận cao của các cơ quan, cán bộ, đảng viên và người dân trên địa bàn nhận thức đầy đủ và tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện chuyển đổi số.

Tăng cường tuyên truyền chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử của xã, băng zôn, khẩu hiệu... Tuyên truyền lồng ghép qua các hội nghị ở xã, thôn các tổ chức đoàn thể, trên trang Zalo xã và Facebook. Hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023.

b) Kênh truyền thông “Chuyển đổi số” trên Zalo

Chỉ đạo cán bộ tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

2. Về chính quyền số

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên Quyết Định của Đảng ủy xã, UBND xã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hướng dẫn; quy định; tập trung vào xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2023 và chỉ đạo các ngành xây dựng kế hoạch chuyển đổi số trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Về phát triển xã hội số

Trang bị máy tính cho 100% CBCC; đảm bảo 100% máy tính được kết mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao, kết nối Wi-Fi; sử dụng chữ ký số; sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

4. Phát triển kinh tế số

- Phát triển sản phẩm nội dung số, truyền thông số, quảng cáo số. Phát triển công nghiệp sáng tạo, hệ sinh thái nội dung số đa dạng, hấp dẫn.

4. An toàn thông tin mạng

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

IV. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

Chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt thường xuyên chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến cán bộ, đảng viên, người dân để nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong tình hình mới.

Phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, các tổ chức xã hội trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với công tác chuyển đổi số của địa phương. Tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tham gia quá trình chuyển đổi số, tích cực ứng dụng thành quả của cuộc Cách mạng lần thứ tư phục vụ đời sống, sản xuất, kinh doanh, gắn với nâng cao ý thức và kỹ năng tự bảo vệ dữ liệu, thông tin cá nhân trên môi trường số.

2. Tổ chức triển khai hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chương trình chuyển đổi số của cấp trên về chiến lược phát triển chính quyền số, chiến lược phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Mở rộng mạng truyền số liệu chuyên dùng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan Đảng, chính quyền.

Phối hợp với viễn thông xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên toàn xã. Tập trung nâng cấp mạng di động 4G; tích cực triển khai hạ tầng mạng di động 5G; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh để phục vụ quá trình chuyển đổi số.

3. Xây dựng chính quyền số

Đẩy mạnh triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển chính quyền số. Thực hiện có hiệu quả chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Rà soát, cắt giảm chi phí và thời gian cho người dân, khi thực hiện TTHC trực tuyến. Xây dựng, tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, truy cập, khai thác, sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số.

4. Phát triển kinh tế số

Xây dựng chính sách phù hợp với điều kiện của xã để đầu tư, xây dựng, thúc đẩy phát triển theo hướng chuyển sang hoạt động trong môi trường số. Tiếp tục cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho đổi mới sáng tạo, có ứng dụng công nghệ số; Tích cực thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào địa bàn xã.

Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các mô hình kinh tế trên địa bàn xã triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người tiêu dùng.

5. Phát triển xã hội số

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án chuyển đổi số trong toàn xã. Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, cung cấp các dịch vụ giáo dục đại trà trực tuyến mở để phục vụ xã hội học tập. Hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân.

6. Đảm bảo nguồn lực cho chuyển đổi số

Huy động, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn. Vận động, huy động hiệu quả hơn nữa nguồn lực xã

hội hóa thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển chuyển đổi số.

Rà soát, củng cố, kiện toàn, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ, công để đáp ứng được yêu cầu tham mưu và triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn an ninh mạng, nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số và chuyển đổi kỹ năng trong môi trường số và các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã

Chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai thực hiện chương trình và các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án của các ngành, địa phương, định kỳ trước ngày 15/10 hàng năm báo cáo Chủ tịch UBND xã tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu cho UBND xã đề xuất các nhu cầu triển khai các ứng dụng, nền tảng số phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo và phục vụ lợi ích của nhân dân trên địa bàn xã. Phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện khảo sát, cung cấp số liệu phục vụ quá trình chuyển đổi số; Phối hợp đánh giá kết quả triển khai chuyển đổi số của xã; cần thiết để tiếp tục duy trì, vận hành, phát triển mô hình xã thông minh sau khi hoàn thành chuyển đổi số.

- Huy động sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị và người dân trong quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

2. Công chức tài chính kế toán:

- Tham mưu cho UBND xã cân đối, bố trí vốn đầu tư công phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của xã để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng chính quyền số do cơ quan nhà nước thực hiện đầu tư theo quy định pháp luật.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

3. Công chức văn hóa xã hội:

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương điển hình về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử xã; Đài truyền thanh xã.

- Tích cực, chủ động tuyên truyền thay đổi nhận thức, thói quen làm việc và nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức để tiếp cận và ứng dụng công nghệ số trong mô hình mới; tuyên truyền, phổ biến đến người dân trong địa phương hiểu được ý nghĩa của việc triển khai mô hình xây dựng xã chuyển đổi số.

4. Công chức văn phòng UBND xã:

- Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch thúc đẩy người dân, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Tham mưu cho UBND xã thực hiện phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức ... và phần mềm khen thưởng.
- Tham mưu cho UBND xã phát động phong trào thi đua chuyên đổi số trong toàn xã.

5. Trạm y tế xã:

- Đưa vào ứng dụng đồng bộ có hiệu quả hệ thống hồ sơ sức khỏe cá nhân, bệnh án điện tử.

6. Công chức địa chính xây dựng

Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số Nông nghiệp giai đoạn 2022-2025 và hàng năm; thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo phụ lục kế hoạch này.

7. Công an xã

- Kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư và phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền sâu rộng về nội dung kế hoạch này và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và nhân dân.

- Phối hợp UBND xã thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng hỗ trợ triển khai chính quyền số, kinh tế số và xã hội số đến tận hội viên, đoàn viên và nhân dân.

UBND xã Na Khê đề nghị các cơ quan, đơn vị, ban ngành đoàn thể; tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng VH - TTDL huyện (b/c)
- TTr Đảng ủy - HĐND UBND xã;
- Các ngành, đoàn thể xã (t/h)
- Các trường học, trạm y tế (t/h);
- Trường thôn 10/10 thôn (t/h)
- Lưu: VT VH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Giàng Mí Phứ